

MỘT SỐ VƯỚNG MẮC VỀ THU THẬP CHỨNG CỨ VÀ BẢO QUẢN VẬT CHỨNG TRONG GIAI ĐOẠN TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

● VÔ HỒNG LĨNH - NGUYỄN NGỌC DIỆP

TÓM TẮT:

Nguồn tin về tội phạm là những thông tin ban đầu có ý nghĩa rất lớn trong việc giải quyết vụ án hình sự. Đặc biệt, trong giai đoạn này, hoạt động thu thập chứng cứ và bảo quản vật chứng càng có vai trò quan trọng hơn, quyết định đến việc giải quyết vụ án ở các giai đoạn tố tụng sau đó. Tuy nhiên, việc thu thập chứng cứ và bảo quản vật chứng ở giai đoạn này đang tồn tại một số vướng mắc nhất định. Bài viết này phân tích một số vướng mắc hiện nay và đề xuất các giải pháp hoàn thiện.

Từ khóa: Thu thập chứng cứ và bảo quản vật chứng, nguồn tin về tội phạm.

1. Đặt vấn đề

Trong các giai đoạn tố tụng hình sự, chứng cứ đã thu thập được trong vụ án thông qua hoạt động kiểm tra, đánh giá chứng cứ thì những chứng cứ thu thập trước đó được sử dụng để phát hiện, thu thập chứng cứ mới. Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 lần đầu tiên quy định về các hoạt động mà cơ quan có thẩm quyền được thực hiện khi giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Theo quy định này, khi giải quyết tin báo, cơ quan có thẩm quyền được quyền tiến hành 4 hoạt động cụ thể (thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin; khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm tử thi; trưng cầu giám định; yêu cầu định giá tài sản). Nguồn chứng cứ quan trọng nhất của vụ án hình sự là vật chứng. vật chứng phải

được bảo quản, không để mất mát, lẫn lộn, hư hỏng. Mặc dù Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đã khắc phục những tồn tại, mở rộng quyền thu thập chứng cứ, bổ sung quy định về bảo quản vật chứng, nhưng thực tiễn việc thu thập chứng cứ, bảo quản vật chứng trong giai đoạn tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố còn nhiều bất cập, chưa thống nhất trong quá trình áp dụng.

Nguồn tin về tội phạm bao gồm tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Công tác tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là nhằm bảo đảm tất cả các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đều phải được tiếp nhận đầy đủ, giải quyết kịp thời¹; không để lợi ích tội phạm và người phạm tội, không làm oan người vô tội. Việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố phải khách quan,

toàn diện, đầy đủ, chính xác, đúng pháp luật.

Tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố là nhiệm vụ hết sức quan trọng, nó mở đầu cho các hoạt động tố tụng hình sự. Có tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, thì mới xác định được có tội phạm hay không có tội phạm xảy ra, để quyết định khởi tố hay quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Mục tiêu nghiên cứu làm rõ các khái niệm, bản chất pháp lý và sơ sở lý luận có liên quan đến chứng cứ, tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Làm rõ những bất cập, hạn chế trong quy định của pháp luật khi áp dụng để thu thập chứng cứ và bảo quản vật chứng trong giai đoạn tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và đưa ra một số giải pháp để hoàn thiện.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: là những quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Nghiên cứu những chế định pháp luật và thực tiễn áp dụng.

- Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp nghiên cứu và phân tích luật viết; phương pháp tổng hợp các thông tin thông qua các bài viết, một số sách, các công trình nghiên cứu có giá trị và pháp lý chuyên ngành có ý nghĩa hỗ trợ hiệu quả cho việc nghiên cứu.

3. Vấn đề lý luận và pháp lý liên quan thu thập chứng cứ và bảo quản vật chứng trong giai đoạn tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm

3.1. Các khái niệm có liên quan

Chứng cứ là những gì có thật, được thu thập theo trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định, được dùng làm căn cứ để xác định có hay không có hành vi phạm tội, người thực hiện hành vi phạm tội và những tình tiết khác có ý nghĩa trong việc giải quyết vụ án².

Tố giác về tội phạm là việc cá nhân phát hiện và tố cáo hành vi có dấu hiệu tội phạm với cơ quan có thẩm quyền.

Tin báo về tội phạm là thông tin về vụ việc có dấu hiệu tội phạm do cơ quan, tổ chức, cá nhân thông báo với cơ quan có thẩm quyền hoặc thông tin về tội phạm trên phương tiện thông tin đại chúng.

Kiến nghị khởi tố là việc cơ quan nhà nước có

thẩm quyền kiến nghị bằng văn bản và gửi kèm theo chứng cứ, tài liệu liên quan cho Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát có thẩm quyền xem xét, xử lý vụ việc có dấu hiệu tội phạm³.

3.2. Quy định của pháp luật về thu thập chứng cứ trong giai đoạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Chứng cứ được thu thập, xác định từ các nguồn: Vật chứng; Lời khai, lời trình bày; Dữ liệu điện tử; Kết luận giám định, định giá tài sản; Biên bản trong hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Kết quả thực hiện ủy thác tư pháp và hợp tác quốc tế khác; Các tài liệu, đồ vật khác⁴.

Để thu thập chứng cứ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng có quyền tiến hành hoạt động thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp chứng cứ, tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử, trình bày những tình tiết làm sáng tỏ vụ án⁵.

Vật chứng phải được thu thập kịp thời, đầy đủ, mô tả đúng thực trạng vào biên bản và đưa vào hồ sơ vụ án. Trường hợp vật chứng không thể đưa vào hồ sơ vụ án thì phải chụp ảnh, có thể ghi hình để đưa vào hồ sơ vụ án. Vật chứng phải được niêm phong, bảo quản theo quy định của pháp luật⁶.

Điểm mới đáng chú ý của thu thập chứng cứ theo Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 là ngoài các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập chứng cứ, cơ quan tiến hành tố tụng thu thập chứng cứ theo đề nghị của người bào chữa. Đây là trường hợp người bào chữa không thể tự mình thu thập chứng cứ được, nội dung này thể hiện sự mở rộng quyền của người bào chữa, đúng theo tinh thần đảm bảo quyền bào chữa cho người bị buộc tội.

Khi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan có thẩm quyền có quyền tiến hành các hoạt động: Thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin; Khám nghiệm hiện trường; Khám nghiệm tử thi. Trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản⁷.

Trong giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm, tiến hành các hoạt động trên nhằm kiểm tra chứng cứ, mà nguồn của chứng cứ bao gồm: Vật chứng, lời trình bày của đương sự, dữ liệu điện tử,

hoạt động định giá tài sản, kết quả thực hiện ủy thác tư pháp và hợp tác quốc tế khác... Những yếu tố trong nguồn chứng cứ này chỉ có thể được coi là chứng cứ khi nó là những gì có thật, được thu thập theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định.

4. Một số khó khăn, vướng mắc

4.1. Về mặt pháp lý

Vướng mắc về các biện pháp thu thập chứng cứ trong giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm.

Thứ nhất, vướng mắc về các biện pháp thu thập chứng cứ. Tại khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 quy định: “Khi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan có thẩm quyền có quyền tiến hành các hoạt động: Thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin; Khám nghiệm hiện trường; Khám nghiệm tử thi; Trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản”.

Trong giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm chỉ có các biện pháp thu thập chứng cứ trên, cơ quan điều tra không được tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ nào khác. Tuy nhiên, đối với những nguồn tin về tội phạm không được trình báo kịp thời, do các bên không yêu cầu giải quyết ngay từ đầu, để thời gian kéo dài sau đó mới yêu cầu cơ quan điều tra giải quyết. Lúc này căn cứ vào các biện pháp thu thập chứng cứ như trên thì không thể ra quyết định khởi tố, không khởi tố hoặc tạm đình chỉ, mà phải tiến hành thực nghiêm điều tra dựng lại hiện trường.

Ví dụ: Vụ việc có ý gây thương tích sau khi xảy ra thời gian dài rồi các bên yêu cầu khởi tố hình sự. Hiện trường không được khám nghiệm kịp thời, không thu giữ được công cụ phạm tội, có nhiều đối tượng tham gia, vụ án xảy ra vào ban đêm. Do đó, để làm căn cứ ra quyết định khởi tố hay không khởi tố vụ án, trong trường hợp này phải thực nghiệm dựng lại hiện trường để làm rõ ai là người thực hiện hành vi phạm tội, sử dụng công cụ phạm tội như thế nào, hung khí gì, vị trí, tư thế, khoảng cách thực hiện hành vi phạm tội, điều kiện ánh sáng quan sát nhìn thấy sự việc của người làm chứng... để làm chứng cứ giải quyết vụ việc.

Thứ hai, vướng mắc về bảo quản vật chứng trong giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm. Việc bảo quản vật chứng trong giai đoạn này như thế nào thì luật chưa quy định cụ thể, rõ ràng. Theo quy định thì vật chứng được xử lý từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử. Do đó, khi đến giai đoạn điều tra thì mới nhập kho vật chứng, còn giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm thì vật chứng không thể nhập kho, do vụ án chưa chuyển sang giai đoạn điều tra, vật chứng trong giai đoạn này được bảo quản tại đầu, nhập kho như thế nào thì còn nhiều vướng mắc khi áp dụng vào thực tiễn.

4.2. Về mặt thực tiễn

Thứ nhất, sự tham gia của người bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp còn rất ít, do người bị tố giác, bị kiến nghị khởi tố không thực hiện quyền này, không thuộc các trường hợp chỉ định người bào chữa.

Thứ hai, trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ban đầu như: Công an cấp xã, phường, thị trấn không chuyển ngay đến cơ quan điều tra có thẩm quyền giải quyết.

Thứ ba, trách nhiệm của cơ quan điều tra không tiếp nhận đầy đủ tố giác, tin báo về tội phạm do không làm hết trách nhiệm, ngại ảnh hưởng đến thành tích thi đua, thực hiện chỉ tiêu nghiệp vụ không đạt, mang tâm lý sợ không giải quyết được đầu ra, dẫn đến nguồn tin về tội phạm tồn đọng, cuối năm tỉ lệ giải quyết không đạt, ảnh hưởng đến thành tích thi đua của cả đơn vị, cá nhân.

Thứ năm, cán bộ điều tra, điều tra viên, kiểm sát viên làm công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm còn hạn chế về năng lực, trình độ chuyên môn - nghiệp vụ.

Thứ sáu, hiện nay, biên chế về cán bộ của cơ quan điều tra, viên kiểm sát đều thiếu về lực lượng để thực hiện việc tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Đa số là cán bộ phải kiêm nhiệm, làm nhiều khâu công tác.

Thứ bảy, hạn chế về kinh phí thực hiện. Nhất là thiếu kinh phí để chi trả cho việc trưng cầu giám định; chi phí xác minh ở nhiều địa phương

Thứ tám, cơ sở vật chất không đảm bảo cho việc bảo quản vật chứng trong giai đoạn giải quyết

nguồn tin về tội phạm. Đa số việc bảo quản vật chứng trong giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm được bảo quản tại kho riêng của cơ quan điều tra, không được bảo quản chung trong kho vật chứng của vụ án đang trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử.

5. Đề xuất các giải pháp hoàn thiện

5.1. Giải pháp về pháp luật

Các biện pháp thu thập chứng cứ trong giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm tại Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 cần bổ sung thêm biện pháp “dựng lại hiện trường”.

Tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự bổ sung thêm nội dung “bảo quản, xử lý vật chứng trong giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm”.

5.2. Giải pháp về thực tiễn

Thứ nhất, thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến người dân thông qua các kênh phương tiện thông tin đại chúng, để người dân hiểu rõ hơn các quyền của mình khi tham gia vào quan hệ pháp luật Tố tụng Hình sự.

Thứ hai, nâng cao hơn nữa trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận nguồn tin về tội

phạm, kịp thời xử lý nghiêm minh vi phạm trong việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm.

Thứ ba, mở các lớp tập huấn, tọa đàm rút kinh nghiệm để nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm. Tăng cường bổ sung biên chế cán bộ có chức danh tư pháp, làm chuyên môn nghiệp vụ sâu sát, tránh tình trạng kiêm nhiệm như hiện nay

Thứ tư, bổ sung kinh phí làm công tác tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, như: công tác phí, trực nghiệp vụ, chi phí giám định,...

Thứ năm, đầu tư, xây dựng kho vật chứng phục vụ cho từng giai đoạn tố tụng, để bảo quản vật chứng của vụ việc và vụ án theo yêu cầu.

6. Kết luận

Trên đây là kết quả nghiên cứu tổng hợp những khó khăn, vướng mắc thu thập chứng cứ và bảo quản vật chứng trong giai đoạn tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm. Để từ đó làm căn cứ khoa học, lựa chọn phương án tối ưu để điều chỉnh cho phù hợp giữa quy định của pháp luật với thực tiễn, góp phần thực hiện có hiệu quả chiến lược cải cách tư pháp ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹Khoản 1 Điều 145 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

²Điều 86 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

³Khoản 1, 2, 3, Điều 144 Bộ luật Tố tụng Hình sự

⁴Khoản 1 Điều 87 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

⁵Khoản 1 Điều 88 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

⁶Điều 105 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

⁷Khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

⁸Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003.

2 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

3. Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNN-VKSNDTC ngày 29/12/2017 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, quy định việc phối hợp giữa các cơ quan trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

4. PGS.TS. Nguyễn Hòa Bình, Những nội dung mới trong Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sách chuyên khảo), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016.

Ngày nhận bài: 3/4/2019

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 13/4/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 23/4/2019

Thông tin tác giả:

ThS. VÕ HỒNG LĨNH

ThS. Luật sư NGUYỄN NGỌC DIỆP

Trưởng Đại học Tây Đô

SOME ISSUES RELATED TO THE COLLECTION AND THE PRESERVATION OF EVIDENCE WHEN RECEIVING INFORMATION ABOUT CRIMINALS

● Master. VO HONG LINH

● Lawyer, Master. NGUYEN NGOC DIEP

Tay Do University

ABSTRACT:

The information source about criminals is the initial information that play a great important role in resolving criminal cases. Especially, the role of collecting evidence and preserving evidence play a more important role in this period, deciding following proceeding stages. However, the collection and the preservation of evidence at this period has some certain issues. This article analyzes some current problems and proposes solutions corresponding to these problems.

Keywords: Collecting evidence and preserving evidence, information source about criminals.